

BIÊN SOẠN MỤC TỪ VỀ BẢO VẬT QUỐC GIA
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HUNG YÊN
TRONG *BÁCH KHOA THU BẢO VẬT QUỐC GIA VIỆT NAM*¹

NGUYỄN NHƯ TRANG²

PHẠM THỊ PHƯƠNG³

Abstract: Vietnam's national treasures were formed on the basis of the nation's long-standing history and culture, and are distributed in regions and localities across the country. As of 2024, the Prime Minister has made 12 decisions and recognized 294 artifacts and groups of artifacts as national treasures. In the process of compiling the Vietnam National Treasure Encyclopedia, in order to have an overview and systematize and standardize knowledge of national treasures, it is necessary to conduct a comprehensive survey in many regions and localities - places where treasures have been discovered, preserved and displayed. This article provides an overview of the appearance and characteristics of national treasures in Hung Yen province, thereby proposing the microstructure of these entries in the Vietnam National Treasure Encyclopedia.

Keywords: *national treasure, national treasure of Hung Yen province, encyclopedia of national treasures.*

1. Mở đầu

Vùng đất Hưng Yên (cũ, trước khi sáp nhập) vốn thuộc xứ Đông, nơi đây từng là một trong những cái nôi văn hoá của người Việt. Qua 12 đợt công nhận (tính từ năm 2012 đến năm 2024), tỉnh Hưng Yên (cũ) đã có 08 hiện vật và nhóm hiện vật được Thủ tướng kí công nhận là bảo vật quốc gia. Đây là những hiện vật độc bản, có giá trị, góp phần làm giàu hơn kho tàng bảo vật quốc gia Việt Nam.

Theo Luật Di sản văn hoá sửa đổi năm 2009 quy định các tiêu chí của bảo vật quốc gia như sau: bảo vật quốc gia là hiện vật gốc độc bản, có hình thức độc đáo, có giá trị đặc biệt liên quan đến một sự kiện trọng đại của đất nước hoặc liên quan đến sự nghiệp của anh hùng dân tộc, danh nhân tiêu biểu; hoặc là tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng về giá trị tư tưởng, nhân văn, giá trị thẩm mỹ tiêu biểu cho một khuynh hướng, một phong cách, một thời đại hoặc là sản phẩm được phát minh, sáng chế tiêu biểu, có giá trị thực tiễn cao, có tác dụng thúc đẩy xã hội phát triển ở một giai đoạn lịch sử nhất định; hoặc là mẫu vật tự nhiên chứng minh cho các giai đoạn hình thành và phát triển của lịch sử trái đất, lịch sử tự nhiên... Bảo vật quốc gia được bảo vệ và bảo quản theo chế độ đặc biệt... Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận bảo vật quốc gia sau khi có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hoá quốc gia. Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định trình tự, thủ tục công nhận bảo vật quốc gia. Như vậy, bảo vật quốc gia được Luật Di sản văn hoá quy định và Nhà nước bảo vệ, gìn giữ và phát huy vì đây là những di sản có giá trị văn hoá, lịch sử độc đáo, riêng biệt.

Nhìn từ phương diện lịch sử, mỗi địa phương đều có quá trình hình thành và phát triển; việc tổng hợp tri thức địa phương theo các lĩnh vực, chuyên ngành cũng cần theo quá trình vận động, biến đổi và có phương thức phù hợp, với mục đích khái quát được một nguồn dữ liệu đầy đủ, khách quan và đáng tin cậy. Việc biên soạn *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam* (trong đó có các bảo vật của tỉnh Hưng Yên) không chỉ góp phần khơi dậy lòng tự hào, ý thức gìn giữ và phát huy di sản văn hoá của người dân bản địa, đặc biệt là thế hệ trẻ trong bối cảnh hiện đại hoá; mà qua công trình này, người dân có cơ hội tiếp cận, hiểu rõ và trân trọng các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, thông qua việc tra cứu, tìm hiểu và vận dụng tri thức địa phương vào chương trình học hoặc các hoạt động tại địa phương.

¹ Bài viết là sản phẩm của Nhiệm vụ Nghiên cứu khoa học cấp Bộ giai đoạn 2025-2026: “*Biên soạn bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam*” (Phần II), do Viện Ngôn ngữ học là tổ chức chủ trì. Mã số nhiệm vụ: KHXH/NV/2025-15.

² Viện Ngôn ngữ học; Email: nguyennhutrangvt@gmail.com

³ Viện Ngôn ngữ học; Email: phuonghypham@gmail.com

2. Diện mạo và đặc trưng bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Qua tiến hành khảo sát, hiện có 08 bảo vật quốc gia đang được lưu giữ và trưng bày trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (cũ). Cụ thể như sau:

STT	Tên bảo vật quốc gia	Nơi lưu giữ	Năm công nhận
1	Tượng Phật Quan Âm nghìn thủ thiên nhân chùa Mễ Sở	Chùa Mễ Sở, xã Mễ Sở, huyện Văn Giang.	2018
2	Hệ thống thành bậc đá chùa Hương Lãng	Chùa Yên Lãng xã Minh Hải, huyện Văn Lâm	2020
3	Bệ tượng sư tử đá chùa Hương Lãng	Chùa Yên Lãng, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm.	2020
4	Bia “Cổ Việt thôn Diên Phúc Tự Bi Minh”	Chùa Cảnh Lâm, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ	2020
5	Sưu tập Sen vàng Cộng Vũ	Kho bạc nhà nước tỉnh Hưng Yên	2020
6	Tháp đất nung đèn An Xá	Đền An Xá, xã An Viên, huyện Tiên Lữ	2021
7	Bệ thờ đất nung đèn An Xá	Đền An Xá, xã An Viên, huyện Tiên Lữ	2022
8	Bia “Đại Bi Diên Minh tự bi”	UBND xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm	2023

Tượng Phật quan âm nghìn thủ thiên nhân chùa Mễ Sở: (cg. *Tượng Quan âm nghìn mắt nghìn tay*) tượng cô, được công nhận là Bảo vật quốc gia năm 2018 theo Quyết định số 1821/QĐ-TTg ngày 25.12.2018 của Thủ tướng Chính phủ; và hiện đang được lưu giữ tại chùa Mễ Sở, xã Mễ Sở, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (cũ). Cổ vật này là một trong ba kiệt tác của nghệ thuật tạo tác tượng thiên thủ thiên nhân cổ ở nước ta. Pho tượng được chế tác bằng gỗ mít, có kích thước khá lớn: cao 2,8m, có khoảng 1.113 cánh tay và khoảng 1.113 con mắt, được sắp xếp thành 10 lớp tay mắt mọc theo từng cặp cân xứng. Tượng ngồi trong tư thế tọa thiền, với hai đôi tay chính: một đôi tay chắp trước ngực, một đôi tay đưa lên phía trên đỡ các đài sen và tượng Phật nhỏ. Bảo vật không chỉ mang giá trị tâm linh sâu sắc mà còn là minh chứng cho trình độ điêu khắc tinh xảo của nghệ nhân xưa, họ tạo tác hoàn toàn bằng kỹ thuật điêu khắc thủ công truyền thống, tiêu biểu cho nền mỹ thuật đầu thế kỉ XIX.

Hệ thống thành bậc đá chùa Yên Lãng: cổ vật là những dấu tích văn hoá thời Lý, có niên đại cuối thế kỉ XI đầu thế kỉ XII và được công nhận là bảo vật quốc gia năm 2020 theo Quyết định số 2283/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Bảo vật này hiện lưu giữ tại chùa Yên Lãng, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (cũ). Đến nay, chùa Hương Lãng là ngôi chùa duy nhất trên cả nước có số lượng các thành bậc đá thời Lý còn đầy đủ và tương đối nguyên vẹn. Hệ thống thành bậc đá là hiện vật gắn liền với tên tuổi, cuộc đời và sự nghiệp của Linh nhân Hoàng Thái Hậu Ý Lan - người có tầm ảnh hưởng lớn trong lịch sử vương triều Lý. Cổ vật này bao gồm 06 bộ thành bậc, đều được tạo tác liền khối bằng loại đá sa thạch và được bố trí tại lối lên xuống cửa chùa. Do đây là bảo vật để ngoài trời nên ít nhiều chịu tác động trực tiếp bởi các yếu tố của thời tiết. Một số hoa văn trên bậc đá đã bị mòn, có chỗ bị vỡ. Tuy cổ vật đến nay không còn nguyên vẹn, song những nét chạm khắc còn để lại đã thể hiện trí tuệ và khả năng khéo léo của các nghệ nhân điêu khắc đá thời Lý.

Bệ tượng sư tử đá chùa Yên Lãng: (cg. *tượng ông Sấm*) cổ vật được công nhận là bảo vật quốc gia năm 2020 theo Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 15.01.2020 của Thủ tướng Chính phủ và hiện đang được lưu giữ tại chùa Yên Lãng, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (cũ). Bệ tượng có niên đại cuối thế kỉ XI - đầu thế kỉ XII, được tạo tác từ đá xanh và đá sa thạch, dài 280cm, rộng 350cm, cao 175cm. Sự độc đáo và khác biệt lớn nhất của Bệ tượng được thể hiện qua hình tượng Sư tử đội tòa sen: toàn thân sư tử điểm những bông hoa có năm cánh xoáy tròn. Hai chân trước của sư tử như đang quỳ, các móng nhọn sắc tì chặt vào 2 viên ngọc; hai chân sau co gập, bắp chân săn chắc. Đuôi sư tử to, lượn xoắn, tua bay trùm lên trên như đang chuyển động... Bảo vật này là tác phẩm điêu khắc tiêu biểu minh chứng cho sự phát triển của nghệ thuật điêu khắc đá thời Lý trong tiến trình lịch sử mỹ thuật Việt Nam.

Bia “Cổ Việt thôn Diên Phúc tự Bi Minh”: bia cổ được công nhận là bảo vật quốc gia năm 2020 theo Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 15.01.2020 của Thủ tướng Chính phủ, hiện lưu giữ tại chùa Cảnh Lâm, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên (cũ). Bia có hai mặt được làm từ đá xanh nguyên khối, với kích thước rộng 83cm, cao 142cm, dày 16cm. Toàn bộ văn bia có khoảng 2090 chữ (một số chữ đã mất), mỗi chữ rộng 2,5cm, được viết theo lối chữ Khải. Nội dung văn bia mô tả lịch sử xây dựng chùa

Diên Phúc, đồng thời mô tả khá chi tiết cấu trúc tổng thể của ngôi chùa này. Bảo vật mang đặc trưng của nghệ thuật thời Lý, cũng là một chứng tích về sự phát triển của Phật giáo Việt Nam dưới thời này.

Sưu tập đĩa vàng hoa sen Cộng Vũ: cổ vật có niên đại thế kỉ XI - XII, được phát hiện tại thôn Cộng Vũ, xã Vũ Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên (cũ) vào năm 1965 - trong quá trình cải tạo sông Cửu An. Bộ sưu tập đĩa vàng hoa sen được Nhà nước công nhận là Bảo vật quốc gia năm 2020 theo quyết định số 2283/QĐ-TTg Thủ tướng Chính phủ và hiện lưu giữ tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hưng Yên. Bảo vật được làm chủ yếu bằng vàng chất lượng cao, có pha một ít kim loại khác để gia tăng độ cứng. Bộ sưu tập đĩa hoa sen vàng có hình thức độc đáo, không chỉ khẳng định những giá trị văn hoá lịch sử đặc sắc của vùng quê văn hiến mà còn góp phần phản ánh nhiều khía cạnh quan trọng của lịch sử Đại Việt thời Lý.

Tháp đất nung đền An Xá: cổ vật được lưu giữ tại đền An Xá, xã An Viên, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên (cũ). Tháp có niên đại thế kỉ XVI - XVII dưới thời Lê trung hưng và được công nhận là bảo vật quốc gia năm 2021 theo Quyết định số ngày 25.12.2021 của Thủ tướng Chính phủ. Toàn thân tháp đất nung được trang trí nhiều hoa văn phong phú như: rồng, phượng, sư tử, tiên nữ, lực sĩ, ngựa có cánh, mây, đao mác, hoa cúc, hoa sen, hoa chanh, chữ Vạn,... và nhiều đề tài mang đậm chất dân gian sinh động như: cảnh người đấu vật, bắt rắn, chim, hươu, hổ,... Tháp đất nung đền An Xá là hiện vật gốc duy nhất và lớn nhất của văn hoá Đạo giáo còn sót lại trên mảnh đất Hưng Yên.

Bệ thờ đất nung đền An Xá: bệ hương án bằng đất nung, nơi đặt bát hương và những đồ thờ cúng khác của di tích đền An Xá. Đền An Xá thường được gọi là đền Đậu Xá, xã An Viên, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên (cũ). Di tích đền An Xá có hai Bảo vật quốc gia là Tháp đất nung và Bệ thờ đất nung. Bệ thờ đất nung có niên đại vào khoảng thế kỉ XVI và được công nhận là Bảo vật quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 30.1.2023 của Thủ tướng Chính phủ. Bệ thờ có dáng một tòa sen lớn, dạng khối hộp chữ nhật, cao 135cm, dài 290cm, rộng 106cm. Bệ thờ gồm ba phần: tầng đài sen trên cùng, tầng thân và tầng đế; các phần được cấu tạo từ nhiều khối đất nung khác nhau. Cổ vật này được tạo tác bằng phương pháp thủ công truyền thống với kĩ thuật nung, chạm khắc tinh xảo, trau chuốt và độc đáo, không bị rập khuôn theo một hình mẫu nhất định, mang đậm dấu ấn kiến trúc nghệ thuật thế kỉ XVI.

Bia “Đại bi Diên Minh tự bi”: bia cổ hiện đang lưu giữ tại Ủy ban nhân dân xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên và được công nhận là Bảo vật quốc gia theo Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 18.01.2024 của Thủ tướng Chính phủ. Bia có niên đại vào thời Trần, năm Đinh Mão, niên hiệu Khai Thái thứ 4 (1327). Đây là di sản văn hoá vật thể ghi khắc và minh chứng cho sự phát triển của chùa Đại Bi Diên Minh, đồng thời là hiện vật gốc, độc bản, đã tồn tại từ lâu đời và được các nghệ nhân dân gian thời Trần tạo tác hoàn toàn bằng kĩ thuật điêu khắc đá thủ công truyền thống khá công phu, tỉ mỉ và độc đáo.

Như vậy, mỗi bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hưng Yên chứa đựng các yếu tố lịch sử, văn hoá riêng, tạo nên sự đa dạng trong thống nhất của nền văn hoá thuộc khu vực đồng bằng sông Hồng.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu và cấu trúc mục từ Bách khoa thư về bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Hiện nay đã có các công trình tìm hiểu, nghiên cứu về bảo vật quốc gia Việt Nam dưới nhiều hình thức khác nhau, như: sách chuyên khảo, bài nghiên cứu, bài viết đăng trên báo điện tử, tranh ảnh minh họa, lịch, sách tra cứu,... Ví dụ như: Sách *Bảo vật quốc gia tỉnh Hưng Yên* (Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên, Nhà xuất bản Thông tấn, 2022); sách *Bảo vật quốc gia tỉnh Bắc Ninh* (Bảo tàng Bắc Ninh, 2018); sách *Bảo vật quốc gia Việt Nam* (Nguyễn Lan Phương biên soạn, Nxb. Dân Trí, 2018); sách *9 Bảo vật quốc gia ở Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam* (Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam phối hợp với Nhà xuất bản Mỹ thuật, 2023),... Nhìn chung, các công trình đã xuất bản đã tập trung giới thiệu bảo vật quốc gia của đơn vị, địa phương, hoặc ngành của mình, hoặc giới thiệu những bảo vật quốc gia tiêu biểu của một số đợt công nhận. *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam* đặt vấn đề nghiên cứu khái quát tất cả các bảo vật quốc gia của Việt Nam dưới góc độ một công trình tra cứu - bách khoa thư.

Các mục từ về bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong công trình *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam* được biên soạn theo cấu trúc chung như sau:

- Tên mục từ: là tên bảo vật quốc gia;
- Tên gọi khác, tên tiếng nước ngoài (nếu có)

- Nơi lưu giữ;
- Thời gian, Quyết định công nhận;
- Hiện trạng;
- Niên đại;
- Nguồn gốc, xuất xứ;
- Miêu tả bảo vật: Chất liệu, kích thước, số lượng,...;
- Hình ảnh minh họa;
- Giá trị của bảo vật;
- Tên người biên soạn;
- Tài liệu tham khảo của mục từ.

Về cơ bản, mỗi mục từ gồm những phần chính như sau: phần đầu mục từ (là tên gọi chính thức của bảo vật theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ); phần nội dung mục từ (giới thiệu các tri thức cơ bản và chuyên sâu về bảo vật); tài liệu tham khảo. Mỗi nội dung thông tin tri thức được trình bày theo cấu trúc như trên phải đảm bảo được tính khoa học, chính xác, cập nhật và hệ thống; cách diễn đạt theo đúng văn phong của bách khoa thư.

Trong khuôn khổ bài viết, chúng tôi biên soạn 01 mục từ mẫu là **Bệ thờ đất nung đền An Xá** (bảo vật quốc gia được công nhận năm 2022 và hiện đang được lưu giữ tại tỉnh Hưng Yên) nhằm phục vụ cho việc biên soạn *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam*. Ví dụ:

BỆ THỜ ĐẤT NUNG ĐỀN AN XÁ, bệ hương án được làm bằng đất nung, là nơi đặt bát hương và những đồ thờ cúng khác của di tích đền An Xá. Đây là bảo vật quốc gia được Thủ tướng chính phủ ký công nhận vào đợt 11 (năm 2022) theo Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 30/01/2023.

Di tích đền An Xá thường được gọi là đền Đậu Xá, xã An Viên, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên (cũ); nơi đây có hai Bảo vật quốc gia là Tháp đất nung và Bệ thờ đất nung. Bệ thờ đất nung có niên đại vào khoảng thế kỉ XVI. Trong đợt khai quật vào tháng 8 năm 2021 do Hội Khảo cổ học và Ban quản lí di tích đền An Xá phối hợp đã phát hiện móng và bệ tháp được xây dựng bằng đá. Ngôi tháp đền An Xá được xây dựng bằng đá, vào thời nhà Mạc. Năm 1667 (thời Lê Trung hưng), ngôi tháp đá xuống cấp nên được thay thế bằng tháp đất nung, do vậy mà tầng tháp số 2 có dòng chữ “Hoàng triều Cảnh Trị ngũ niên trùng tu tháp Đậu An”. Theo hồ sơ bảo vật quốc gia, việc sử dụng đất nung làm chất liệu xây dựng tháp và bệ thờ thể hiện sự phổ biến của chất liệu này trong thời kì Lê Trung hưng; đồng thời, cũng phản ánh tính kinh tế và tiện lợi của chất liệu đất nung ở những địa phương không có hoặc hiếm chất liệu thay thế.

Bệ thờ đất nung được đặt tại vị trí gian giữa tòa Hậu cung. Nhìn tổng thể, Bệ thờ có dáng như một tòa sen lớn, có dạng khối hộp chữ nhật với kích thước cao 135cm, dài 290cm, rộng 106cm. Hình tượng rồng được trang trí và mô tả chủ đạo trên bệ thờ với dáng mềm mại, thân dài, phần đầu và phần đuôi có khúc vận, mỗi con một vẻ với những tư thế uốn lượn khác nhau tạo nên sự đa dạng trong nghệ thuật tạo hình mà ngày nay ít di tích còn lưu giữ được.

Bệ thờ gồm bốn phần (mặt bệ, tầng đài sen trên cùng, tầng thân và tầng đế bệ), các phần được cấu tạo từ nhiều khối đất nung khác nhau, gắn kết chặt chẽ tạo thành bệ thờ hoàn chỉnh. Phía trên cùng trang trí hình cánh sen to và nhỏ. Thân bệ thắt lại, chính diện được chia thành ba phần hình chữ nhật, các phần này được ngăn cách bởi gờ nhỏ. Phần đế theo dáng “chân quỳ dạ cá”, có chạm khắc hình sóng nước, hình rồng và hình hoa sen tinh xảo.



Bệ thờ đất nung đền An Xá

(Nguồn ảnh: <https://banquanlyditichhy.vn/be-tho-dat-nung-den-an-xa>)

Bệ thờ đất nung đèn An Xá là tiêu bản duy nhất hiện còn được lưu giữ đến ngày nay trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Nhang án này được tạo tác bằng phương pháp thủ công truyền thống với kỹ thuật nung, chạm khắc tinh xảo, trau chuốt và độc đáo, không bị rập khuôn theo một hình mẫu nhất định, mang đậm dấu ấn kiến trúc nghệ thuật thế kỷ XVI. Đây là hiện vật gốc, độc bản vừa mang giá trị nghệ thuật truyền thống vừa mang nét đặc trưng tiêu biểu của thời đại, thể hiện trên các phương diện hình thái kiến trúc, mỹ thuật, chất liệu, trang trí,... Bệ thờ giúp các nhà nghiên cứu có thêm tư liệu về kỹ thuật sản xuất gốm, kỹ thuật xây dựng và tổ chức không gian đền thờ trong các trung tâm tôn giáo cổ.

Người biên soạn: Phạm Thị Phụng

Tài liệu tham khảo của mục từ

1. Nguyễn Lan Phương, *Bảo vật quốc gia Việt Nam*, Nxb. Dân Trí, Hà Nội, 2018.
2. Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên, *Bảo vật quốc gia tỉnh Hưng Yên*, Nxb. Thông Tấn, Hà Nội, 2022.
3. Trần Hòa, *Ngôi đền có hai bảo vật bằng đất nung*, <https://giaoducthoidai.vn/ngoi-den-co-hai-bao-vat-bang-dat-nung-post625561.htm>
4. *Bệ thờ đất nung đèn An Xá được công nhận là bảo vật quốc gia*/ <https://daibieunhandan.vn/van-hoa/hung-yen-be-tho-dat-nung-den-an-xa-duoc-cong-nhan-la-bao-vat-quoc-gia-i329886/>
5. *Tháp đất nung đèn An Xá (Hưng Yên) là ngôi tháp đất duy nhất còn lại của Đạo giáo*. <https://thanhnien.vn/nhung-bao-vat-quoc-gia-moi-ngoi-thap-dat-nung-duy-nhat-con-lai-cua-dao-giao-1851430978.htm>

4. Kết luận

Bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nói riêng và bảo vật quốc gia Việt Nam nói chung đều giữ vai trò quan trọng trong việc bảo tồn những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc. Những bảo vật này là nguồn sử liệu quan trọng phục vụ quá trình tìm hiểu đặc trưng văn hoá, xã hội của đất nước qua các thời kỳ lịch sử. Khi biên soạn các mục từ về bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam* cần tuân thủ theo đúng cấu trúc vi mô (cấu trúc mục từ) của cả công trình. Tri thức trình bày trong mỗi mục từ cần mang tính chính xác, khoa học, hệ thống, cập nhật và toàn diện. Mỗi vùng, miền, địa phương sẽ có cách thức quảng bá, khai thác, cũng như tôn vinh các giá trị nhiều mặt của các hiện vật, nhóm hiện vật được công nhận là bảo vật quốc gia, tuy nhiên, việc biên soạn một công trình tra cứu như *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam* sẽ góp phần quan trọng trong việc hệ thống hoá tri thức về những bảo vật đã gắn liền với các thời kỳ phát triển của lịch sử dân tộc. Đồng thời, đây sẽ là nguồn tư liệu quý báu phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập về lịch sử, khảo cổ học, mỹ thuật, tôn giáo, văn hoá,... Qua đó cũng góp phần giáo dục lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý thức bảo vệ di sản văn hoá cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên. (2022), *Bảo vật quốc gia tỉnh Hưng Yên*. NXB Thông Tấn. Hà Nội.
2. Bảo tàng Bắc Ninh. (2018), *Bảo vật quốc gia tỉnh Bắc Ninh*.
3. Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam - Nhà xuất bản Mỹ thuật. (2023), *9 Bảo vật quốc gia ở Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam*.
4. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL (2010): *Quy định trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia*. Hà Nội.
5. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công văn 801/BVHTTDL-DSVH (2021): *Tăng cường công tác bảo vệ, bảo quản, phát huy giá trị của bảo vật quốc gia và lập hồ sơ hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia đợt 10, năm 2021*. Hà Nội.
6. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2010), *Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21.9.2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa*.
7. Nguyễn Lan Phương. (2018). *Bảo vật quốc gia Việt Nam*. NXB Dân trí. Hà Nội.
8. Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2016). *Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07.6.2016 quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản*. Hà Nội.